TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:142/2020/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 09 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Văn Khiết**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông **Trần Đăng Thanh;**

2. Ông **Vũ Ngọc Côn**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điều 26, điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 493/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Viên Thị D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Vàng 2, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn Sậy To, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nông Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Vàng 2, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Viên Thị D và anh Nông Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nông Mộc Tr, sinh ngày 13/11/2017 cho anh Nông Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Viên Thị D được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Chị D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây

ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị D.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Viên Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai số AA/2019/0001084 ngày 25/12/2019. Xác nhận chị D đã thi hành xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Thanh Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Khiết

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:142/2020/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 09 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Văn Khiết**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông **Trần Đăng Thanh;**

2. Ông **Vũ Ngọc Côn**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điều 26, điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 493/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Viên Thị D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Vàng 2, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn Sậy To, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nông Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Vàng 2, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Viên Thị D và anh Nông Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nông Mộc Tr, sinh ngày 13/11/2017 cho anh Nông Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Viên Thị D được quyền thăm nom con

chung, không ai được cản trở. Chị D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị D.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Viên Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai số AA/2019/0001084 ngày 25/12/2019. Xác nhận chị D đã thi hành xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.